HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51 /NQ-HĐND	*An Giang, ngày 30 tháng10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1278/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách trung ương, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2026 (đợt 2) cho các địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2026/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2026/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang;

Xét Tờ trình số 1038/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang

a) Điều chỉnh tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2026

Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau khi điều chỉnh, bổ sung là **31.222.878** triệu đồng, tăng **2.540.434** triệu đồng so với Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang. Trong đó:

- Bổ sung vốn ghi chi bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hướng dẫn tại Công văn số 10553/BTC-QLCS ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ Tài chính là **2.417.674** triệu đồng.

- Bổ sung kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2026 (đợt 2) thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1278/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026: **209.960** triệu đồng.

- Giảm **87.200 triệu đồng** kế hoạch vốn từ nguồn bội chi ngân sách địa phương.

(Chi tiết Phụ lục I kèm theo)

b) Phân bổ chi tiết đến từng xã, phường, đặc khu kế hoạch vốn năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 với tổng số tiền là **369.960** triệu đồng.

(Chi tiết Phụ lục II kèm theo)

c) Điều chỉnh tăng, giảm và phân bổ chi tiết danh mục và mức vốn đầu tư sử dụng vốn ngân sách địa phương năm 2026

- Giảm vốn một số dự án được bố trí kế hoạch vốn lớn nhưng đến nay chậm giải ngân, tổng số vốn dự kiến giảm là 40 nhiệm vụ, dự án với số vốn giảm là **1.368.682** triệu đồng.

- Bổ sung và phân bổ chi tiết vốn ghi chi bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hướng dẫn tại Công văn số 10553/BTC-QLCS ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ Tài chính là **2.417.674** triệu đồng.

- Thực hiện phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2026 chưa được phân bổ tại Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025, Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10 tháng 02 năm 2026, Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang là **1.368.682** triệu đồng, trong đó:

+ Phân bổ chi tiết vốn ghi chi bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hướng dẫn tại Công văn số 10553/BTC-QLCS ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ Tài chính là **1.177.004** triệu đồng.

+ Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công hỗ trợ có mục tiêu cho cấp xã để thực hiện hoàn thành các dự án chuyển tiếp của cấp huyện (trước hợp nhất) chuyển cho cấp xã: **91.638** triệu đồng.

+ Phân bổ chi tiết vốn thanh toán công nợ sau quyết toán theo quy định là **100.040** triệu đồng *(Chi tiết Phụ lục IV.1 kèm theo).*

(Chi tiết Phụ lục IV kèm theo)

d) Cập nhật, điều chỉnh danh mục vốn ngân sách địa phương tại phụ lục IV kèm theo Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025.

2. Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025, Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10 tháng 02 năm 2026 và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa XI, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND các xã, phường, đặc khu;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng TTĐT tỉnh An Giang;
- Trang TTĐT Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Trần Thị Thanh Hương